TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/HS-ST
Ngày: 17/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thôi
2. Ông Trịnh Ngọc Hồng

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre*** *tham gia phiên tòa*: Ông Phan Minh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2022/TLST-HS ngày 23/3/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (Th), sinh năm 1968 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp B, xã K, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre; trình độ văn hóa: 1/12; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1932 (chết) và bà Đoàn Thị Tr, sinh năm 1936; vợ: Đoàn Thị Hồng V, sinh năm 1964; con; có 02 người con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1999;

Nhân thân: Ngày 20/9/1989, bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xử phạt 03 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân" và "Trộm cắp tài sản của công dân" (Bản án số 03/HSST). Ngày 16/9/1990, trốn khỏi nơi giam đến ngày 19/9/1991 bị bắt lại, ngày 04/12/1991 tiếp tục trốn. Ngày 07/8/1992, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ra quyết định cưỡng bức lao động thời hạn 02 năm về hành vi "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân" (chấp hành xong ngày 02/7/1994). Ngày 28/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (chấp hành xong bản án ngày 01/8/2014);

Tiền án:

Ngày 28/10/1996, bị Tòa phúc thẩm tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 16 năm tù về tội "Trốn khỏi nơi giam" và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân"; tổng

hợp hình phạt còn lại của Bản án số 03/HSST buộc chấp hành hình phạt chung là 17 năm 01 tháng tù (Bản án số 1668/HSPT);

Ngày 27/10/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" (Bản án số 32/2017/HSST).

Tiền sự: không,

Bị cáo bị bắt truy nã tạm giữ từ ngày 28/12/2021, đến ngày 31/12/2021 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Nguyễn Tường Anh Th, sinh năm 1994; nơi cư trú: Số 196, ấp 1, xã Đ, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H và anh Nguyễn Tường Anh Th gặp và làm quen với nhau vào ngày 04/02/2021 tại bến xe Miền Tây, thành phố Hồ Chí Minh. Khi biết anh Th làm nghề mua bán xe cũ, H hẹn gặp lại anh Th để bàn việc mua xe. Đến khoảng 07 giờ ngày 05/02/2021, Hải đến gặp anh Th tại Cửa hàng bán xe của anh Th ở ấp 1, xã Đ, thành phố Bến Tre. Sau khi gặp nhau, do anh Th có hẹn đến gara xe ô tô Dũ Dương ở khu phố 4, phường T, thành phố Bến Tre để nhận xe ô tô mà anh Th gửi sửa trước đó nên anh Th rủ H cùng đến gara xe ôtô Dũ Dương uống nước và bàn việc mua bán xe. H đồng ý nên anh Th dùng xe môtô nhãn hiệu Honda, số loại Airdlade, biển số 84C1-143.97 chở Hải đến gara xe ô tô Dũ Dương. Sau khi uống nước xong, anh Th nhờ H điều khiển xe môtô biển số 84C1-143.97 về Cửa hàng của anh Th dùm, còn anh Th lái xe ôtô đang sửa ở gara Dũ Dương về. Lúc đầu, H điều khiển xe môtô biển số 84C1-143.97 chạy theo sau xe ô tô của anh Th, nhưng khi đến vòng xoay Phú Khương, H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe môtô của anh Th để làm phương tiện đi lại nên H không chạy về cửa hàng của anh Th theo yêu cầu anh Th mà điều khiển xe môtô biển số 84C1-143.97 của anh Thịnh chạy về nhà của Hải ở huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre để chiếm đoạt xe. Sau khi bị H chiếm đoạt xe, anh Th điện thoại cho H nhiều lần không được nên đến trình báo Công an phường Phú Tân, thành phố Bến Tre. Đến ngày 26/02/2021, lực lượng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bến Tre phát hiện H đang điều khiển xe môtô biển số 84C1-143.97 trên đường nên yêu cầu về trụ sở Công an tỉnh Bến Tre làm việc và tạm giữ chiếc xe này. Sau đó, H bỏ trốn cho đến ngày 28/12/2021 thì bị bắt theo quyết định truy nã.

Vật chứng thu giữ: 01 xe môtô biển số 84C1-143.97, nhãn hiệu Honda, số loại Air Blade, màu đen bạc, số máy: JF27E0301235, số khung: 1807AY259777.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 169/KL-HĐĐG ngày 08/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận: 01 xe môtô biển số 84C1-143.97, nhãn hiệu Honda, số loại Air Blade, màu đen bạc, số máy: JF27E0301235, số khung: 1807AY259777, trị giá ngày 05/02/2021: 12.000.000 đồng (bút lục 143-144) .

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội đã thực hiện phù hợp lời khai của bị hại và các chứng cứ khác đã thu thập được. Cơ quan điều tra đã trao trả cho bị hại Nguyễn Tường Anh Th chiếc xe môtô biển số 84C1-143.97; hiện bị hại không yêu cầu gì thêm. (Bút lục: 119-135, 154-161)

Tại cáo trạng số 27/CT-VKSTPBT ngày 22/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

+ Về hình phạt chính: áp dụng điểm g khoản 2 Điều 175; điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo H 02 đến 03 năm tù về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*".

+ Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng.

+ Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác.

- Bị cáo khai nhận: bi cáo quen biết với anh Th vào ngày 04/02/2021 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 05/02/2021, bị cáo về đến Bến Tre thì liên hệ gặp anh Th. Anh Th chở bị cáo đến Gara xe Dũ Dương ở khu phố 4, phường Phú Tân bằng xe mô tô để anh Th lấy xe ô tô đang sữa chữa. Khi về, anh Th điều khiển ô tô đi trước, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 84C1-143.97 chạy theo sau về cửa hàng xe của anh Th. Khi đến khu vực vòng xoay Phú Khương bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe này nên bị cáo điều khiển xe chạy về huyện Thạnh Phú không trả lại cho anh Thịnh. Đến ngày 26/02/2021 khi bị cáo đang điều khiển xe ở khu vực thành phố Bến Tre đi thì bị bắt giữ cùng tang vật. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo và không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của bị hại không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại là phù hợp quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố Tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị Nguyễn Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định: vào ngày 05/02/2021, trên địa bàn thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, Nguyễn Văn H đã có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt của anh Nguyễn Tường Anh Th 01 xe môtô nhãn hiệu Honda, số loại Airblade, biển số 84C1-143.97 trị giá 12.000.000 đồng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi bất chính, bị cáo đã cố ý lạm dụng sự tin tưởng, tín nhiệm của bị hại đối với bị cáo để chiếm đoạt tài sản của bị hại. Bị cáo có có 02 tiền án về tội "lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" nhưng vẫn tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này được xem là tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng chủ sở hữu tin tưởng, giao tài sản cho bị cáo quản lý để thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Khi bị cáo thực hiện tội phạm đã gây ra tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, trong sinh hoạt hàng ngày.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: "Người phạm tội thành khẩn khai báo" và " Cha của bị cáo là Liệt sĩ" theo quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo là "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Về xử lý vật chứng: ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả tài sản lại cho anh Nguyễn Tường Anh Th 01 xe môtô nhãn hiệu Honda, số loại Airblade, biển số 84C1-143.97.

Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

[8] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng do bị cáo không có tài sản và nghề nghiệp ổn định.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản";

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 175; điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2021.

2. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã K, huyện Thạnh Phú (1b);
- Bị cáo, Bị hại(2b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Trình